

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **42/2018/HSST**

Ngày: 29/5/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Viết Hòa**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Duy Khải**

Ông Phạm Văn Khuyến

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Chu Ngọc Phú** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Đỗ Văn Quyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 51/2018/HSST ngày 03 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1998 tại Hà Nội; HKTT: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1968 và bà Vũ Thị Như B, sinh năm 1979; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/5/2018 cho đến nay, “có mặt”.

***Người bị hại:**

Ông Lê Duy H, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Bà Lê Thị T, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn 01, xã T, huyện C, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân, Nguyễn Văn Q rủ Nguyễn Minh T cùng đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì T đồng ý. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 04/9/2017, Nguyễn Văn Q điều khiển xe Mô tô hiệu Exciter, BSKS: 93P1-874.16 chở Nguyễn Minh T đi thị xã D, tỉnh Bình Phước. Trên đường đi về thì T điều khiển xe chở Q ngồi sau, khi đến dốc Cây Cầy thuộc thôn 1, xã T, huyện C, quan sát thấy nhà bà Lê Thị T mở cửa nhưng không có người trong nhà thì T dừng xe lại để Q đi vào trộm cắp tài sản còn T đứng ngoài đường canh giới. Q đi vào phòng khách lấy trộm 01 tượng gỗ Di Lạc rồi quay ra chỗ T đứng chờ lên xe cả hai đi về nhà của Q. Sau đó, Q đem bức tượng gỗ Di Lạc đi cất giấu rồi bán cho đối tượng T (chưa rõ nhân thân lai lịch) được 7.000.000 đồng và Q chia cho T 2.500.000 đồng. Đến 23 giờ, cùng ngày, Q đến Công an xã N để đầu thú khai nhận hành vi phạm tội. T bỏ trốn đến ngày 27/9/2017 tiếp tục phạm tội về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” và bị khởi tố điều tra theo quy định. Quá trình điều tra đã thu giữ bức tượng để trả cho bị hại.

Ngày 05/9/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Riềng định giá kết luận: 01 tượng phật đục hình ông Di Lạc màu vàng nâu, kích thước cao 40cm, rộng 70cm, nặng 30kg được làm bằng gỗ Giáng Hương tại thời điểm trị giá: 10.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 30/CTr-VKS ngày 03/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Trong phần luận tội, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 45; Điều 33 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát Viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại

về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã xác định được: Do mục đích tư lợi cá nhân, vào khoảng 10 giờ ngày 04/9/2017, Nguyễn Minh T cùng Nguyễn Văn Q đã lợi dụng sơ hở của người bị hại, lén lút chiếm đoạt 01 tượng gỗ đục hình ông Di Lạc (bằng gỗ Giáng Hương) của bà Lê Thị Tình.

Căn cứ kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Riềng: 01 tượng phật đục hình ông Di Lạc màu vàng nâu, kích thước cao 40cm, rộng 70cm, nặng 30kg được làm bằng gỗ Giáng Hương tại thời điểm chiếm đoạt: 10.000.000 đồng.

[3] Hành vi trên của bị cáo đã thực hiện có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, hoang mang trong quần chúng nhân dân nơi bị cáo thực hiện việc phạm tội. Bị cáo lợi dụng sơ hở của người bị hại để thực hiện hành vi chiếm đoạt.

Trong vụ án này, Q là người trực tiếp vào chiếm đoạt tài sản của người bị hại, còn T là người đứng ngoài cảnh giới để Q thực hiện việc phạm tội.

Sau khi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho quá trình điều tra, truy tố, mặt khác trước khi phạm tội bỏ trốn bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” chứng tỏ bị cáo là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện Phú Riềng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với Nguyễn Văn Q bị Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xử phạt 20 tháng tù tại bản án số 18/2018/HSST ngày 23/01/2018 nên HĐXX không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bức tượng gỗ đúc hình ông phật Di Lạc, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Riềng đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Tình chủ sở hữu hợp pháp nên HĐXX không xem xét.

Đối với xe mô tô BKS: 93P1-874.16 T và Q sử dụng làm phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội Q khai mượn của bà Nguyễn Thị T (mẹ bị can Q) quá trình điều tra xác minh bà T cho biết xe mua lại của ông Lê Thọ T hiện nay chưa làm việc được với ông T nên tiếp tục xác minh làm rõ xử lý theo quy định nên HĐXX không xem xét.

Đối với số tiền 2.500.000 đồng là tiền do Q bán tượng Phật Di Lạc chia cho T, đây là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu sung quỹ nhà nước.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh T** 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015:

Tuyên truy tịch thu số tiền 2.500.000 đồng của Nguyễn Minh T sung quỹ nhà nước.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết án phí, lệ phí bị cáo **Nguyễn Minh T** phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- CA huyện Phú Riềng;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Viết Hòa

